

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN KRÔNG BÔNG
TỈNH ĐẮK LẮK

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/HSST

Ngày: 14/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Trương Thị Huệ

+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Minh và bà Lê Thị Nga

- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Phan Tấn Duy – Thư ký Toà án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân** huyện Krông Bông tham gia phiên tòa: ông Lê Thanh Niêm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2023/HSST ngày 10/01/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST – HS ngày 16/01/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Y N Nôm**; Tên gọi khác: Ama N

Sinh ngày: 30 tháng 6 năm 1990; Nơi sinh: Huyện L, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Buôn CT, xã YT, huyện L, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: M Nông ;Tôn giáo: Công giáo.

Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Làm nông.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Con ông: Y N B Krông, sinh năm 1957; Con bà: H P L Nôm (đã chết). Bị cáo có vợ là H V Dung, sinh năm 1992; có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2022.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Nguyễn Văn T, sinh năm: 1940 (đã chết)

* **Đại diện hợp pháp của bị hại:** Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1975 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn LS, huyện L, Đắk Lắk

* **Người làm chứng:**

- Y S N Lũk, sinh năm: 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn CT, xã YT, huyện L, Đắk Lắk

- Hoàng Công H, sinh năm: 1982 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn A, YR, KB, tỉnh Đắk Lắk

*** Trợ giúp pháp lý cho bị cáo Y N Nỡm** là ông Nguyễn Đình Đạt, sinh năm: 1987
– Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mặc dù không có giấy phép lái xe nhưng vào khoảng 05 giờ 20 phút ngày 13/8/2022, Y N Nỡm điều khiển xe mô tô biển số 47K4-6167 chở theo Y SN Lữ đi theo hướng huyện Lắk về huyện Cư Kuin. Khi đi đến đoạn Km 32+200 Quốc lộ 27 thuộc thôn A, xã YR, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk, Y N Nỡm phát hiện có ông Nguyễn Văn T và anh Hoàng Công H đang đi bộ cùng chiều phía trước, cách xe Y N khoảng 60 mét. Lúc này, Y N thấy ông T dừng lại và đi sang đường theo hướng từ lề đường phải qua lề đường trái (ông T qua đường để về nhà), khi đi đến gần giữa đường thì ông T dừng lại và bước lùi về sau khoảng hai bước rồi dừng lại. Thấy vậy, Y N cho rằng ông T nhường đường cho mình nên Y N không giảm tốc độ mà vẫn tiếp tục điều khiển xe đi. Khi Y N điều khiển xe đi cách ông T khoảng 08 mét thì Y N thấy ông T tiếp tục đi sang đường nên Y N đã đạp thắng, la hét và đồng thời điều khiển xe tránh về phía bên trái, do khoảng cách quá gần nên xe mô tô Y N điều khiển đã va chạm vào ông T gây tai nạn. Hậu quả, ông Nguyễn Văn T chết khi đang cấp cứu tại bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên, Y N và Y S N bị thương nhẹ, hư hỏng 01 (một) xe mô tô.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 32+200 Quốc lộ 27, thuộc địa phận thôn A, xã YR, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk là đoạn đường thẳng, bằng phẳng không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn, mặt đường được trải bê tông nhựa rộng 5m30, có lề đường đất hai bên, mỗi bên rộng 1m50. Quá trình khám nghiệm thống nhất chọn mép đường bên trái theo hướng từ huyện Lắk đi huyện Cư Kuin làm mép đường chuẩn và chọn trụ điện số T504/8.4A làm vật chuẩn cho các số đo tại hiện trường. Trong phạm vi khoảng 50m tại hiện trường vụ tai nạn không có biển báo hiệu giao thông đường bộ. Điểm va chạm được xác định nằm trên phần đường bên trái theo hướng đi từ huyện Lắk đi huyện Cư Kuin. Đo từ tâm điểm điểm va chạm đến mép đường chuẩn là 1,2 mét.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 297/TTh-TTPY ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Văn T là: Ngưng hô hấp, tuần hoàn do Chấn thương không phục hồi do Chấn thương sọ não nặng/ Nhiều vết thương, chấn thương do tai nạn giao thông.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, bị cáo Y N Nỡm đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho đại diện của người bị hại số tiền 90.000.000 đồng; gia đình bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện

kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, có trình độ học vấn thấp, khả năng hiểu biết pháp luật hạn chế.

Trong vụ án này, người bị hại có một phần lỗi, cụ thể ông Nguyễn Văn T khi đi bộ qua đường nơi đoạn đường không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ nhưng không chú ý quan sát các xe đang đi tới, không bảo đảm an toàn khi qua đường, gây nguy hiểm cho người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, vi phạm khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ.

Tình tiết khác: Đối với Y SN Lữk, sau khi xảy ra tai nạn Y SN Lữk chỉ bị thương nhẹ, Y SN Lữk không đi điều trị ở cơ sở y tế mà chỉ mua thuốc về tự điều trị, Y SN Lữk đã làm đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: 01 (một) xe mô tô biển số 47K4-6167, nhãn hiệu: RIVER, màu sơn: Xanh do bị cáo Y N Nỡm là chủ sở hữu hợp pháp. Ngày 14/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho Y N Nỡm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Y N Nỡm đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền là 90.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Y N Nỡm đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu được lưu trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông đã phân tích đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Y N Nỡm về tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, đồng thời đề nghị HĐXX:

+ Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Y N Nỡm từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc ngày 14/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 (một) xe mô tô biển số 47K4-6167, nhãn hiệu: RIVER, màu sơn: Xanh do bị cáo Y N Nỡm là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Y N Nỡm đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 90.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm. Vì vậy không đặt ra để giải quyết.

- Người bào chữa cho bị cáo Y N Nôm trình bày: Tôi đồng ý với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, Đắk Lắk về việc truy tố bị cáo Y N Nôm tội : Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự và đồng ý với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo, là người đồng đồng dân tộc thiểu số thường xuyên sinh sống tại vùng kinh tế , xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo cũng đã có đơn xin miễn nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Krông Bông, Đắk Lắk, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, Đắk Lắk trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự .

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, đại diện người bị hại không ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó , các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội phạm và hình phạt:

Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường các quy định về an toàn giao thông đường bộ mặc dù không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định nhưng vào khoảng 05 giờ 20 phút ngày 13/8/2022, Y N Nôm vẫn điều khiển xe mô tô biển số 47K4-6167 đi theo hướng từ huyện Lắk đến huyện Cư Kuin, phía sau có chở Y SN Lữk, khi đi đến Km 32+200 Quốc lộ 27 thuộc thôn 2, xã Yang Reh, huyện Krông Bông, Y N Nôm quan sát thấy ông Nguyễn Văn T đang đi bộ để băng qua đường nhưng Y N Nôm không giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ để đảm bảo an toàn, dẫn đến va chạm giao thông với ông T. Hậu quả làm ông T tử vong khi cấp cứu tại bệnh viện. Hành vi của Y N Nôm đã vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ và khoản 6 Điều 5 thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải.

Như vậy, hành vi trên của bị cáo Y N Nôm đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Y N Nôm phạm tội “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

“ Điều 260. Bộ luật Hình sự quy định : Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe

..... “

Xét thấy bị cáo là người trưởng thành, có đủ nhận thức để điều khiển hành vi của mình nhưng bị cáo bất chấp các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ khi tham gia giao thông. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ, cần phải được xử lý nghiêm để có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, xét về nhân thân của bị cáo, thấy rằng : Bị cáo xuất thân từ gia đình thuần nông và là người đồng bào dân tộc thiểu số, thường xuyên sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp (7/12) nên có nhiều hạn chế và hiểu biết pháp luật. Việc xảy ra tai nạn làm chết người là nằm ngoài ý muốn của bị cáo, bản thân bị cáo và anh Y S N Lữk cũng bị xây xát nhẹ . Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cũng đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 90.000.000 đồng. Gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Trong vụ án này, người bị hại cũng có một phần lỗi, cụ thể ông Nguyễn Văn T khi đi bộ qua đường nơi đoạn đường không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ nhưng không chú ý quan sát các xe đang đi tới, không bảo đảm an toàn khi qua đường, gây nguy hiểm cho người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Do vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[3]. Về vật chứng vụ án: Cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk đã trả lại xe mô tô biển số 47K4-6167, nhãn hiệu: RIVER, màu sơn: Xanh do bị cáo Y N Nôm là chủ sở hữu hợp pháp

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo Y N Nôm đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 90.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy, không đặt ra để giải quyết.

[4]. Về án phí: Cần buộc bị cáo Y N Nôm phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo Y N Nôm là cá nhân thuộc hộ nghèo của xã, là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện Kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo Y N Nôm cũng đã có đơn xin miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm. Do vậy, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Y N Nỡm .

Xét thấy quan điểm đường lối xử lý vụ án và đề nghị mức hình phạt của Kiểm sát viên giữ quyền công tố là đầy đủ, toàn diện và phù hợp, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Y N Nỡm là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Y N Nỡm phạm tội: “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ” .

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Y N Nỡm : 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Y N Nỡm cho Ủy ban nhân dân xã YT, huyện L, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk đã trả lại xe mô tô 47K4-6167, nhãn hiệu: RIVER, màu sơn: Xanh cho bị cáo Y N Nỡm là chủ sở hữu hợp pháp

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng).

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I – TAND Tối cao
- TAND tỉnh
- VKSND huyện
- Sở Tư pháp
- Phòng PV 06- CA Đắk Lắk
- Cơ quan Điều tra Công an huyện
- THA HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THA DS
- Bị cáo; Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo
- Đại diện hợp pháp của bị hại
- Lưu hồ sơ.

TRƯỜNG THỊ HUỆ

